TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HOÀ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án Số: 04/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 29/2/2024
"V/v ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Ngoan.
Các Hội thẩm nhân dân: 1.Bà Thái Thị Thanh Thúy.
2. Bà Nguyễn Thị Thương.
- *Thư ký phiên toà:*Bà Trần Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ Antham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 2 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 181/2023/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2023 về tranh chấp "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 01/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 1 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/QĐST-HNGĐ ngày 31/1/2024giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979 (vắng mặt; có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: Xóm I, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh C, sinh năm: 1978 (vắng mặt lần thứ hai không có lý do).

Trú tại: Xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 16/10/2023 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Nguyễn Thị Htrình bày:

+ *Về hôn nhân*: Chị và anh Nguyễn Thanh Ckết hôn vào ngày 22/9/2004, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân giữa chị và Anh Cđược xác lập trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chúng tôi sống với nhau chỉ được thời gian ngắn thì anh Cvi phạm pháp luật phải đi chấp hành án phạt tù 07 năm, đến năm 2017 thì chấp hành xong và đi vào Nsống cùng với chị Hnhưng vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn không hạnh phúc, anh Chay gen tuông vô cớ, nhiều lần đánh đập chị Hthậm tệ, sau đó vợ chồng về Tnhưng do tình cảm không

còn nên đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2020 đến nay**,** không liên lạc với nhau, không còn tình cảm, vợ chồng không thể đoàn tụ nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh C.

- *Về con chung:* Chị và anh Ccó một con chung là Nguyễn Hoàng Tuấn L, sinh ngày 07/2/2005, vợ chồng không ai có con riêng, không nhận nuôi con nuôi; con chung đã trưởng thành, có cuộc sống tự lập nên chị Hkhông yêu cầu Tòa án giải quyết về con cái.

- *Về tài sản:* Chị và anh Chiện tại không có tài sản chung, không có tài sản cho ai vay cũng không vay nợ ai tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

*Tài liệu, chứng cứ chị Hđã giao nộp để chứng minh cho yêu cầu của mình gồm:*Trích lục kết hôn (bản sao); Giấy xác nhận thông tin cư trú (bản gốc); Căn cước công dân; Giấy khai sinh của con chung (bản sao); Biên lai thu tiền tạm ứng án phí.

Các tài liệu chứng cứ do Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa thu thập gồm:

Biên bản xác minh về việc vắng mặt của bị đơn, về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân tranh chấp tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn đã được Tòa án tống đạtđầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của bị đơn, nhưng anh Cvắng mặt trong quá trình tố tụng không lýdo, nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 - Luật Hôn nhân gia đình; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

-Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H, cho chị Nguyễn Thị Hđược ly hônanh Nguyễn Thanh C.

-Về con chung: Chị Hvà anh Ccó một con chung là Nguyễn Hoàng Tuấn L, sinh ngày 07/2/2005, không ai có con riêng, không nhận ai làm con nuôi; hiện con chung của chị Hvà anh Cđã trưởng thành, có cuộc sống tự lập nên chị Hkhông yêu cầu Tòa án giải quyết; vậyđề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

- Về tài sản: Chị Htrình bày, chị và anh Ckhông có tài sản chung, không có tài sản cho ai vay cũng như không vay nợ ai tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản; anh Cvắng mặt trong quá trình tố tụng không lýdo nên không có ý kiến về tài sảnvậy đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Nguyễn Thị Hphải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Đây là tranh chấp về Hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền của TAND thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An được quy định tại Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 BLTTHS.

[1.2] Về việc vắng mặt của bị đơn: Bị đơn không thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72- BLTTDS, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định nhưng đều vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 227 - BLTTDS xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung

[2.1]Về hôn nhân:Hôn nhân giữa chị Hvà anh Clà hợp pháp; trong quá trình chung sống do vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn không hạnh phúc, anh Cđã nhiều lần đánh đập chị H, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng,vợ chồng đã sống ly thân từtháng 10 năm 2020 cho đến nay.Qua biên bản xác minh tình trạng hôn nhân của chị Hvà anh Ctại địa phương ngày 08/1/2024 thấy rằng, mâu thuẫn giữa chị Hvà anh Cđã trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân từ lâu. Xét hôn nhân giữa chị Hvà anh Cđã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Khoản 1 Điều 56 - Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Hcho chị Hđược ly hôn anh C.

[2.2] Về việc nuôi con:Chị Hvà anh Ccó một con chung là Nguyễn Hoàng Tuấn L, sinh ngày 07/2/2005, không ai có con riêng, không nhận ai làm con nuôi; hiện con chung của chị Hvà anh Cđã trưởng thành, có cuộc sống tự lập nên chị Hkhông yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Cvắng mặt trong quá trình tố tụng không lýdo nên không có ý kiến về con cái; vậyHội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[2.3] *Về chia tài sản*:Do chị Hkhông yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung, còn anh Cvắng mặt nên không có ý kiến gì về tài sản, vậy Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, khi nào chị Hvà anh Ccó yêu cầu thì sẽ khởi kiện bằng vụ án độc lập khác.

[4] *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27; Tiểu mục 1.1 Mục 1 Phần II (Danh mục án phí) Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị Hphải chịu 300.000đán phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56; các Điều 57 - Luật Hôn nhân và gia đình;các Điều 28; Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147,Điều 227 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a Khoản 5 Điều 27; Tiểu mục 1.1 Mục 1 Phần II (danh mục án phí) Nghị quyết số326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H; cho chị Nguyễn Thị Hđược ly hôn anh Nguyễn Thanh C.

*2. Về việc nuôi con:*Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về chia tài sản : Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hphải chịu 300.000^{đ} (ba trăm nghìn đồng) án phí LHST. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Hđã nộp là 300.000^{đ}(ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006760 ngày 07 tháng 11 năm 2023tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa.

Nguyên đơn, bị đơn đều vắng mặt được quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã Đông Hiếu (để ghi vào sổ hộ tịch);
-Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngoan